

Số: *1386* /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày *20* tháng *6* năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán đo đạc chỉnh lý, bổ sung, hoàn thiện bản đồ địa chính phục vụ thu hồi đất, giải phóng mặt bằng dự án thành phần 2: Nâng cấp tỉnh lộ 156 (Kim Thành Ngòi Phát) đoạn từ cầu Quang Kim đến nút giao với đường BV32 và BV28 và san gạt mặt bằng hai bên đường với chiều sâu 50m**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Luật Đo đạc và bản đồ năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và Bản đồ;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bản đồ địa chính;*

*Căn cứ Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành quy định về hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 1743/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cầu biên giới qua sông Hồng tại xã Bản Vược và hạ tầng kết nối;*

*Căn cứ Quyết định số 4027/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án thành phần 2;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 214/TTr-STNMT ngày 13/6/2022.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán với nội dung sau:

**1. Tên thiết kế kỹ thuật - dự toán:** Đo đạc chỉnh lý, bổ sung, hoàn thiện bản đồ địa chính phục vụ thu hồi đất, GPMB dự án thành phần 2: Nâng cấp tỉnh lộ 156 (Kim Thành Ngòi Phát) đoạn từ cầu Quang Kim đến nút giao với đường BV32 và BV28 và san gạt mặt bằng hai bên đường với chiều sâu 50m.



**2. Chủ đầu tư:** Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai. Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ODA tỉnh Lào Cai.

**3. Đơn vị lập thiết kế kỹ thuật - dự toán:** Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.

**4. Đơn vị thẩm định thiết kế kỹ thuật - dự toán:** Sở Tài nguyên và Môi trường Lào Cai.

**5. Mục tiêu thiết kế kỹ thuật - dự toán:** Đo đạc chỉnh lý, bổ sung, hoàn thiện bản đồ địa chính để có tài liệu chính xác về diện tích, loại đất, chủ sử dụng đất phục vụ công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng trình tự, thủ tục khi Nhà nước thu hồi đất.

**6. Nội dung công việc:**

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Mức KK	Khối lượng	Ghi chú
1	Khảo sát lập TKKT-DT	Dự án		01	
2	Khai thác điểm tọa độ địa chính	Điểm		02	
3	Khai thác bản đồ số	Mảnh		03	
4	Phí khai thác tài liệu sử dụng đất đai	Hồ sơ		15	
5	Đo đạc bổ sung bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000				
-	Ngoại nghiệp	Ha	4	3,18	
-	Nội nghiệp	Ha	4	3,18	
6	Chỉnh lý bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000				
-	Ngoại nghiệp	Ha	4	18,40	
	Ngoại nghiệp	Thửa	4	50	
-	Nội nghiệp	Ha	4	7,20	
	Nội nghiệp	Thửa	4	138	
7	Đối soát kiểm tra bản đồ đã đo vẽ theo, biên tập ghép các khu đo theo dự án tổng thể tỷ lệ 1/1000				
-	Ngoại nghiệp	Ha	4	8,60	
-	Nội nghiệp	Ha	4	8,60	
8	In bổ sung bản đồ địa chính	Tờ		65	

**7. Địa điểm thực hiện:** Tại xã Quang Kim, xã Bản Qua và thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

**8. Nguồn kinh phí thực hiện:** Ngân sách Trung ương + ngân sách địa phương.

**9. Thời gian thực hiện:** 60 ngày, kể từ khi Thiết kế kỹ thuật - dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**10. Sản phẩm của Thiết kế kỹ thuật - dự toán gồm:**

- Các loại sổ đo, các tài liệu liên quan khác (nếu có);

- Bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000;
- Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất;
- Biên bản xác nhận việc công khai bản đồ địa chính;
- Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất (hoặc biên bản xác nhận kết quả đo đạc thửa đất);
- Bảng tổng hợp số thửa, diện tích, số chủ sử dụng theo hiện trạng đo đạc bản đồ địa chính;
- Đĩa CD ghi toàn bộ sản phẩm của công trình.

**11. Tổng kinh phí thực hiện:** 86.277.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi sáu triệu, hai trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải – Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và đầu tư; Chủ tịch UBND huyện Bát Xát và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /

**Nơi nhận:**

- TT. UBND tỉnh;
- Như điều 2;
- CVP, PCVP3;
- Lưu: VT, QLĐT1, TNMT1,2

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trọng Hải**